

Việt Trì, ngày 05 tháng 9 năm 2024

Số: 29/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 85/2024/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Hồ Việt D, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Dương Quốc K, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thời gian thực hiện: Ông Hồ Việt D và ông Dương Quốc K thống nhất tiếp tục thực hiện chuyển nhượng thửa đất số 583, tờ bản đồ số 45, diện tích 322,3m² ở Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất đứng tên ông Dương Quốc K do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 27/4/2023 theo Hợp đồng đặt cọc ngày 10/5/2024.

2.2. Về giá trị hợp đồng chuyển nhượng: Thửa đất số 583, tờ bản đồ số 45, diện tích 322,3m² ở Khu 3, phường V, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất đứng tên ông Dương Quốc K do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 27/4/2023 có giá chuyển nhượng cho ông Hồ Việt D là 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng).

2.3. Về thời gian thanh toán: Ông Hồ Việt D có nghĩa vụ thanh toán cho ông Dương Quốc K số tiền 1.800.000.000 đồng (Một tỷ tám trăm triệu đồng). Xác nhận ông Hồ Việt D đã thanh toán cho ông Dương Quốc K số tiền

500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) theo Hợp đồng đặt cọc ngày 10/5/2024. Ông Hồ Việt D còn phải thanh toán cho ông Dương Quốc K số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) vào ngày 30/9/2024.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Hồ Việt D không thực hiện việc trả tiền cho ông Dương Quốc K như thỏa thuận; ông Dương Quốc K có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Hồ Việt D còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

2.4. Về nghĩa vụ trích đo, nộp thuế thu nhập, chi phí lập hợp đồng chuyển nhượng tại Văn phòng công chứng: Ông Dương Quốc K có nghĩa vụ thực hiện toàn bộ các thủ tục trích đo, hoàn thiện nộp thuế thu nhập và chi phí lập Hợp đồng chuyển nhượng tại Văn phòng công chứng theo quy định.

2.5. Về các chi phí khác: Ông Hồ Việt D có nghĩa vụ chịu toàn bộ các chi phí liên quan đến cấp đổi, cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.6. Về án phí: Ông Hồ Việt D tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận ông Hồ Việt D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006110 ngày 29/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho ông Hồ Việt D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoa